

Số: /BC-HĐTĐ

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị xét công nhận xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020

Ngày 05/8/2020, Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2017-2020 (theo Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 26/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh) đã tiến hành tổ chức họp xét công nhận xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020. Căn cứ nội dung, kết quả cuộc họp, Hội đồng thẩm định tỉnh báo cáo như sau:

I. Căn cứ thẩm định

1. Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

2. Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

3. Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

4. Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành sổ tay hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới của các Bộ, ngành, Trung ương;

5. Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 28/2/2017 của UBND tỉnh về việc áp dụng một số tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

6. Hướng dẫn số 94/HD-VPĐP ngày 08/5/2017 của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh về việc quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

7. Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 01/6/2020 của UBND huyện Văn Quan về việc thẩm định, xét công nhận xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

II. Về thủ tục, hồ sơ trình công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới

1. Đối với bộ hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của xã Hữu Lễ (gồm 07 quyển):

a) Quyển 01 gồm:

- Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 22/5/2020 của UBND xã Hữu Lễ về việc thẩm tra, đề nghị xét công nhận xã Hữu Lễ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020;

- Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 25/01/2013 của UBND huyện Văn Quan về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2011-2020 định hướng đến 2030;

- Văn bản số 09a/UBND-NTM ngày 20/01/2020 của UBND xã Hữu Lễ về việc đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020;

- Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 12/3/2020 của UBND xã Hữu Lễ về việc thành lập Đoàn đánh giá kết quả thực hiện 19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Hữu Lễ năm 2020;

- Báo cáo số 49/BC-UBND ngày 20/5/2020 của UBND xã Hữu Lễ về việc báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới năm 2020 của xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;

- Báo cáo số 55/BC-UBND ngày 22/5/2020 của UBND xã Hữu Lễ tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2020;

- Tập biên bản họp đánh giá sự hài lòng của các đoàn thể xã Hữu Lễ gồm: Hội Nông dân, Ủy ban MTTQ, Hội liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

- Biên bản ngày 22/5/2020 của UBND xã Hữu Lễ về họp đề nghị xét công nhận xã Hữu Lễ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020;

- Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan.

b) Quyển 02 gồm: các văn bản đánh giá, nghiệm thu kết quả đạt các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới từ tiêu chí số 01 đến tiêu chí số 04;

c) Quyển 03 gồm: các văn bản đánh giá, nghiệm thu kết quả đạt các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới từ tiêu chí số 05 đến tiêu chí số 09;

d) Quyển 04 gồm: các văn bản đánh giá nghiệm thu kết quả đạt các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới từ tiêu chí số 10 đến tiêu chí số 13;

đ) Quyển 05 gồm: các văn bản đánh giá, nghiệm thu kết quả đạt các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới từ tiêu chí số 14 đến tiêu chí số 16;

e) Quyển 06 gồm: các văn bản đánh giá, nghiệm thu kết quả đạt các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới của tiêu chí số 17;

f) Quyển 07 gồm: các văn bản đánh giá, nghiệm thu kết quả đạt các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới từ tiêu chí số 18 đến tiêu chí số 19.

2. Đối với bộ Hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của UBND huyện Văn Quan gồm:

- Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 01/6/2020 của UBND huyện Văn Quan về việc thẩm định, xét công nhận xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đạt chuẩn nông

thôn mới năm 2020;

- Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 18/5/2020 của UBND huyện Văn Quan về việc thành lập Đoàn thẩm tra các tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới của xã Hữu Lễ;

- Báo cáo số 316/BC-UBND ngày 28/5/2020 của UBND huyện Văn Quan về việc thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới cho xã Hữu Lễ năm 2020;

- Báo cáo số 323/BC-UBND ngày 29/5/2020 của UBND huyện Văn Quan về việc tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 cho xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;

- Tập văn bản của các tổ chức chính trị xã hội cấp huyện và các xã trên địa bàn huyện nhất trí với kết quả xây dựng nông thôn mới của xã Hữu Lễ và nhất trí đề nghị xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020;

- Biên bản ngày 01/6/2020 Họp đề nghị xét, công nhận xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020;

- Báo cáo số 37/BC-MTTQ-BTT ngày 28/5/2020 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Văn Quan về kết quả tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới tại xã Hữu Lễ năm 2020.

III. Kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

1. Tiêu chí số 1: Quy hoạch

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có quy hoạch chung xây dựng xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn;

- Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Đã có quy hoạch xây dựng nông thôn mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố, công khai đúng thời hạn:

+ Đồ án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2012 - 2020, được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 06/12/2012;

+ Xã đã tổ chức công bố, niêm yết công khai quy hoạch được duyệt (có biên bản công bố ngày 26/12/2012).

- Có Quy chế quản lý xây dựng theo quy hoạch được UBND huyện Văn Quan phê duyệt tại Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 về việc phê duyệt Quy định quản lý xây dựng theo Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 1- Quy hoạch: **Đạt.**

2. Tiêu chí số 2: Giao thông

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Đường trục xã, liên xã: có tuyến đường đến trung tâm xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đạt 100%; các tuyến đường trục xã khác được cứng hóa mặt đường đạt tỷ lệ 100%, đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm.

Trường hợp đường quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện khác đi qua địa bàn xã thì coi những tuyến đường này là đường xã đạt tiêu chí.

- Đường trục thôn, xóm được cứng hóa mặt đường đạt tỷ lệ từ 50% trở lên, các tuyến đường đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện.

- Đường ngõ, xóm được cứng hóa mặt đường đạt tỷ lệ từ 50% trở lên, các tuyến đường đảm bảo sạch và không lầy lội vào mùa mưa.

- Đường trục chính nội đồng: không lầy lội, đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Đường trục xã, liên xã: trên địa bàn xã có 01 tuyến đường huyện (ĐH.56); 02 tuyến đường trục xã tổng chiều dài 7,2km, mặt đường đã được bê tông hóa với chiều dài là 7,2/7,2km đạt tỷ lệ 100%; các tuyến chưa đạt quy định không có; quy mô mặt đường rộng 3,0m, nền đường 3,5m. Hệ thống thoát nước trên tuyến đạt yêu cầu.

- Đường trục thôn: trên địa bàn xã có tổng số đường trục thôn gồm 01 tuyến có chiều dài 1,1km; mặt đường đã được bê tông hóa với chiều dài là 1,1/1,1km đạt tỷ lệ 100%. Các chỉ tiêu kỹ thuật tuyến cơ bản tối thiểu đạt được đối với đường trục thôn (tương đương cấp B) trở lên với bề rộng nền đường trên 3,5m, bề rộng mặt đường trên 3,0m đạt 100%. Hệ thống rãnh dọc thoát nước, hiện tại chủ yếu là thoát nước tự nhiên chảy dọc theo đường hoặc chảy sang hai bên đường tùy theo địa hình.

- Đường ngõ xóm: tổng số đường ngõ, xóm có chiều dài 11,322km, chiều rộng nền $B_n = 1,0-2,0m$, mặt đường $B_m = 1,0-2,0m$, mặt đường BTXM là 11,080/11,322km đạt 97,8%. Đảm bảo 100% sạch sẽ, không lầy lội về mùa mưa. Chiều rộng nền đường bằng chiều rộng mặt đường. Hệ thống rãnh dọc thoát nước hiện tại chủ yếu là thoát nước tự nhiên chảy dọc theo đường hoặc chảy sang hai bên đường tùy theo địa hình.

- Đường trục chính nội đồng: tổng số đường trục chính nội đồng có chiều dài 2,0km, chiều rộng nền $B_n = 1,5-2,0m$, mặt đường $B_m = 1,0-2,0m$, mặt đường BTXM là 1.870/2.000m đạt 94,0%. Đảm bảo 100% sạch sẽ, không lầy lội về mùa mưa. Chiều rộng nền đường bằng chiều rộng mặt đường. Hệ thống rãnh dọc để thoát nước, hiện tại chủ yếu là thoát nước tự nhiên chảy dọc theo đường hoặc chảy sang hai bên đường tùy theo địa hình.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 2- Giao thông: **Đạt.**

3. Tiêu chí số 3: Thủy lợi

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên:

+ Đối với xã đã có các công trình thủy lợi trên địa bàn đáp ứng tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu chủ động đạt 80% năng lực tưới thiết kế của công trình trở lên.

+ Đối với xã chưa có công trình thủy lợi, nhưng có quy hoạch xây dựng công trình thủy lợi trên địa bàn xã và đủ điều kiện để đầu tư xây dựng thì phải đầu tư xây dựng để đảm bảo tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp tưới và tiêu đạt 80% năng lực tưới thiết kế của công trình trở lên.

+ Trường hợp xã không có quy hoạch đầu tư xây dựng công trình thủy lợi hoặc có quy hoạch nhưng không đủ điều kiện để đầu tư xây dựng thì không xem xét tiêu chí thủy lợi.

- Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Trên địa bàn xã có tổng cộng 06 công trình, với hệ thống kênh mương dài 7,5km, đã kiên cố được 7,5km, đạt tỷ lệ 100%.

- Tổng số diện tích đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã trong phạm vi tưới thiết kế của công trình thủy lợi là 100,1 ha, thực tế hiện nay các công trình thủy lợi đảm bảo phục vụ tưới, tiêu chủ động cho 91,6 ha.

- Năng lực tưới tiêu chủ động của các công trình đạt: 91,5%.

- Tổ chức bộ máy: có Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của xã được kiện toàn hàng năm (Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 12/3/2020). Có phân công cụ thể trách nhiệm của từng bộ phận và các thành viên Ban chỉ huy phù hợp với điều kiện của địa phương (Quyết định số 32/QĐ-BCH, ngày 12/3/2020).

- Nguồn nhân lực: toàn thể cán bộ cấp xã tham gia trực tiếp công tác Phòng, chống thiên tai được tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ đạt tỷ lệ 100%. Đội xung kích phòng, chống thiên tai nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ được thành lập theo Quyết định số 33/QĐ-UBND, ngày 12/3/2020 và được đào tạo, tập huấn nghiệp vụ thường xuyên đáp ứng yêu cầu ứng phó giờ đầu khi có thiên tai xảy ra theo Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 26/8/2019. Có 185/209 hộ dân thuộc vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai được phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai theo Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 26/8/2019, đạt tỷ lệ đạt tỉ lệ 88,5%.

- Các hoạt động phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh: UBND xã đã ban hành Kế hoạch PCTT số 08a/KH-UBND ngày 30/01/2020 và được rà soát, cập nhật, bổ sung hàng năm theo quy định của Luật, đáp ứng yêu cầu về phòng, chống thiên tai tại chỗ; ban

hành Phương án số 44/PA-UBND ngày 12/3/2020 về việc ứng phó đối với các loại hình thiên tai chủ yếu, thường xuyên xảy ra trên địa bàn xã. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng, chống thiên tai được phê duyệt. Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã đã duy trì thường xuyên hoặc có phương án sẵn sàng huy động từ 70% trở lên số lượng của từng loại vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ cho hoạt động phòng, chống thiên tai theo kế hoạch được duyệt. Có 185/209 hộ gia đình, cá nhân trong vùng thường xuyên bị thiên tai chủ động chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ hoạt động phòng, chống thiên tai đáp ứng yêu cầu dân sinh tại chỗ theo kế hoạch được duyệt và theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo TW về PCTT - Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn.

- Về cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng yêu cầu phòng, chống thiên tai.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 3- Thủy lợi: **Đạt.**

4. Tiêu chí số 4: Điện

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện.
- Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn ($\geq 95\%$).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Trên địa bàn xã có 05 Trạm biến áp với tổng công suất 400 kVA;
- Đường dây trung thế: 10,28 km;
- Đường dây hạ thế 0,4kV: 15 km.

Hiện nay trên địa bàn xã Hữu Lễ có 560/560 hộ được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn, đạt tỷ lệ 100% .

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 4- Điện nông thôn: **Đạt.**

5. Tiêu chí số 5: Trường học

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Tỷ lệ trường học các cấp: Mầm non, Tiểu học, THCS có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia: $\geq 70\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

* Trên địa bàn xã Hữu Lễ có 03 trường học, gồm 01 trường Mầm non, 01 trường Tiểu học và 01 trường Trung học cơ sở.

- Trường Mầm non xã Hữu Lễ: có trường chính và 01 điểm trường. Diện tích trường chính: 1.902m², đảm bảo đạt chuẩn, đã hoàn thiện trích đo diện tích thực tế, hoàn thiện hồ sơ, hiện đang chờ UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Điểm trường diện tích 266m² đã có GCN quyền sử dụng đất.

+ Các khối và hạng mục công trình của trường: có 07 phòng học kiên cố, 01 phòng y tế, 01 phòng kế toán, 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu

trường, 01 phòng hội đồng, 01 phòng nhân viên, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng giáo dục nghệ thuật thể chất, 02 phòng vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, 12 phòng vệ sinh cho trẻ, 01 nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Các phòng đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

+ Thiết bị dạy học: Trường được trang bị đủ thiết bị dạy học tại điểm trường chính theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học xã Hữu Lễ: có trường chính và 02 điểm trường. Diện tích trường chính: 4.994 m², đảm bảo đạt chuẩn, đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất riêng (H962620).

- Điểm trường Bản Chặng diện tích 527m², đã hoàn thiện trích đo diện tích thực tế, hoàn thiện hồ sơ, hiện đang chờ UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Điểm trường Bản Số diện tích 631m², đã hoàn thiện trích đo diện tích thực tế, hoàn thiện hồ sơ, hiện đang chờ UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Diện tích đất đai của trường đảm bảo quy định.

- Các khối và hạng mục công trình của trường: hiện có 08 phòng học kiên cố, 04 phòng học bán kiên cố, 02 phòng bộ môn, khối phòng hành chính, quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng y tế, 01 phòng họp hội đồng, khối phòng chức năng gồm: 02 phòng thư viện, 02 khu vệ sinh riêng biệt cho giáo viên, học sinh.

- Thiết bị dạy học:

+ Thiết bị dạy học tối thiểu mỗi khối lớp có 01 bộ đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tuy nhiên các bộ đồ dùng dạy học do sử dụng lâu năm nên một số ít đã hỏng, xuống cấp.

+ Giáo viên có ý thức sử dụng thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp, có sổ theo dõi sử dụng qua các năm và tự làm một số đồ dùng dạy học đáp ứng các yêu cầu dạy học ở Tiểu học.

- Thư viện nhà trường đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông. Hiện nay, thư viện nhà trường đã được công nhận danh hiệu thư viện trường học đạt chuẩn theo Quyết định số 546/QĐ-SGDĐT ngày 22/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn quyết định công nhận danh hiệu thư viện trường học năm 2020.

- Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Hữu Lễ: có 01 điểm trường chính, diện tích: 5.522 m², đã hoàn thiện trích đo diện tích thực tế, hoàn thiện hồ sơ hiện đang chờ UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Diện tích đất của trường đảm bảo theo quy định.

- Các khối và hạng mục công trình của trường: hiện có 04 phòng học kiên cố, 03 phòng bộ môn. Khối phòng hành chính, quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng họp hội đồng, 01 phòng kế toán - công đoàn, 01 phòng chờ giáo viên. Khối phòng chức năng gồm: 01 phòng y tế,

01 phòng thư viện, 01 phòng Đoàn - Đội, 01 phòng thiết bị, 03 khu vệ sinh riêng biệt cho giáo viên, học sinh.

- Thiết bị dạy học: trường được trang bị tương đối đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Phòng bộ môn tin học đã được trang bị máy tính đảm bảo đáp ứng tốt cho việc giảng dạy bộ môn Tin học. Các phòng bộ môn Sinh - Hóa, Lý - Công nghệ có tương đối đầy đủ đồ dùng thiết bị dạy học phục vụ cho việc dạy và học của giáo viên, học sinh.

- Thư viện nhà trường đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông. Hiện nay, thư viện nhà trường đã được công nhận danh hiệu thư viện trường học đạt chuẩn theo Quyết định số 546/QĐ-SGDĐT ngày 22/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn về công nhận danh hiệu thư viện trường học năm 2020.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 5- Trường học: **Đạt.**

6. Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Nhà văn hóa xã (đối với khu vực I, II): diện tích đất quy hoạch đối với hội trường văn hóa đa năng tối thiểu 300m²; quy mô xây dựng hội trường đa năng nhà văn hóa tối thiểu 150 chỗ ngồi; có các phòng chức năng.

- Khuyến khích xã có quy hoạch quỹ đất để xây dựng điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi.

- Nhà văn hóa, sân tập thể thao thôn (đối với khu vực I, II): 100% thôn hoặc liên thôn có nhà văn hóa và có sân tập thể thao đơn giản cụ thể như sau: quy mô xây dựng nhà văn hóa 80 chỗ ngồi trở lên, trường hợp khó khăn về mặt bằng thì đảm bảo có đủ chỗ ngồi tương ứng số hộ trong thôn; có sân khấu trong hội trường phù hợp với diện tích nhà văn hóa, trường hợp khó khăn về mặt bằng thì chưa cần có sân khấu; có các công trình phụ trợ; trang thiết bị đạt 80% trường hợp khó khăn kinh phí thì đảm bảo trang bị tối thiểu như bàn, ghế, các trang thiết bị còn lại bố trí dần qua các năm; có sân tập thể thao đơn giản.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Nhà văn hóa, sân thể thao xã:

+ Nhà văn hóa xã Hữu Lễ được đầu tư xây dựng từ năm 2017, có diện tích khuôn viên 846m², diện tích nhà văn hóa 445m², có hội trường nhà văn hóa là 184m² đảm bảo 200 chỗ ngồi, sân khấu 54m², có 2 phòng thay đồ có diện tích 28 m², có 02 phòng chức năng có diện tích 87m², khu vệ sinh nam, nữ riêng biệt rộng 32m².

+ Sân thể thao xã: có diện tích 6.120m² (địa điểm tại thôn Bản Rươi), được nâng cấp sửa chữa và trang bị cột gôn, lưới bóng đá phục vụ cho các hoạt động thể dục, thể thao của xã hằng năm như: giải bóng đá hội xuân, thi đấu cờ người...

- Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định: đối với điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi tại Nhà văn hóa, sân thể thao xã, thôn và các điểm vui chơi tại các trường học đã phân nào đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt cho người già và trẻ em trên địa bàn xã.

- Tỷ lệ thôn có Nhà văn hóa

+ Nhà văn hóa thôn: 06/06 thôn có Nhà văn hóa, quy mô xây dựng 06/06 thôn có Hội trường Nhà văn hoá đảm bảo diện tích; 06/06 thôn có sân khấu; 06/06 thôn có công trình nhà vệ sinh, tường rào ước lệ; trang thiết bị hội trường bàn ghế, tăng âm loa đài, ti vi, tượng bác, bức phát biểu đạt 80%, cơ bản đáp ứng yêu cầu sinh hoạt của Nhân dân.

+ Sân thể thao thôn: có 06/06 thôn có sân tập thể thao đơn giản được gắn với sân của Nhà văn hóa, chơi được các môn thể thao đơn giản như: kéo co, đẩy gậy, đá cầu, bóng chuyền, cầu lông...

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 6- Cơ sở vật chất văn hóa: **Đạt.**

7. Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Đối với xã có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: xã được công nhận đạt chuẩn tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn khi có một trong các loại hình hạ tầng thương mại sau: Chợ nông thôn, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp trên địa bàn xã được đánh giá đạt chuẩn theo quy định.

- Đối với xã chưa có hoặc không có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: trường hợp xã có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch ngành thương mại đã được UBND tỉnh phê duyệt nhưng do nhu cầu thực tế chưa cần đầu tư xây dựng; hoặc xã không có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch ngành thương mại do UBND tỉnh phê duyệt thì sẽ không xem xét tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Theo quy hoạch phát triển thương mại của tỉnh trên địa bàn xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan không có quy hoạch xây dựng chợ giai đoạn 2015-2020. Do đó, không thực hiện đánh giá tiêu chí số 7 bằng việc xem xét đánh giá chợ nông thôn.

- Trên địa bàn xã Hữu Lễ có 03 cửa hàng kinh doanh tổng hợp phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân. Trong đó có 01 cửa hàng (cửa hàng kinh doanh tổng hợp Lê Văn Bộ) đạt chuẩn theo quy định tại khoản 2, Mục II, Chương II của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 4800/QĐ-BCT ngày 08/12/2016 của Bộ Công thương về việc hướng dẫn thực hiện và xét công nhận tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và quy định tại điểm b, khoản 1.2, Mục IV, Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh về việc áp dụng một số tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Hướng dẫn số 291/SCT-QLTM ngày 09/3/2017 của Sở Công thương tỉnh Lạng

Sơn về việc hướng dẫn thực hiện và đánh giá tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn để xem xét, đánh giá tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

- Căn cứ theo khoản 2, Mục I, Chương III của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 4800/QĐ-BCT ngày 08/12/2016 của Bộ Công thương về việc hướng dẫn thực hiện và xét công nhận tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và điểm b, khoản 1.2, Mục IV, Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh về việc áp dụng một số tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020: xã Hữu Lễ đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số- 7 cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: **Đạt.**

8. Tiêu chí số 8: Thông tin và Truyền thông

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xã có ít nhất 01 (một) điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ tại xã, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ của các tổ chức, cá nhân tại địa phương.

- Xã có dịch vụ viễn thông, internet: điều kiện tối thiểu đạt chuẩn (đạt được một trong 2 tiêu chí sau):

+ Tất cả các thôn, bản trên địa bàn xã có khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng ít nhất một trong hai loại dịch vụ điện thoại (dịch vụ điện thoại cố định mặt đất, dịch vụ thông tin di động mặt đất) và ít nhất một trong hai loại dịch vụ truy nhập Internet (dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất, dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động mặt đất) theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định;

+ Trường hợp chưa đáp ứng điều kiện tại mục trên thì trên địa bàn xã phải có ít nhất 01 điểm phục vụ dịch vụ viễn thông công cộng đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ điện thoại và dịch vụ truy nhập internet.

- Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn: điều kiện tối thiểu đạt chuẩn:

+ Xã có đài truyền thanh do UBND cấp xã trực tiếp quản lý nhân sự, máy móc thiết bị và kinh phí hoạt động;

+ Ít nhất 50% số hộ dân trong xã được nghe thông tin từ hệ thống loa hoạt động (đối với các xã đặc biệt khó khăn chưa bắt buộc phải đáp ứng nội dung này trong giai đoạn 2017-2020).

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành:

+ Các cơ quan trong hệ thống chính trị: Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể đều có máy vi tính phục vụ công tác;

+ Xã có ít nhất 02 hoạt động chuyên môn nghiệp vụ có ứng dụng CNTT;

+ 100% cán bộ công chức được cấp hộp thư điện tử công vụ;

+ Khuyến khích có trang thông tin điện tử thành phần trên trang thông tin điện tử của huyện, thành phố.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Xã có điểm phục vụ bưu chính:

+ Mặt bằng, trang thiết bị: điểm Bưu điện văn hóa xã có mặt bằng, trang thiết bị phù hợp với yêu cầu cung ứng và sử dụng dịch vụ trên địa bàn xã.

+ Treo biển tên điểm phục vụ: Điểm bưu cục III xã Hữu Lễ.

+ Treo số hiệu điểm phục vụ: 244215;

+ Niêm yết thời gian mở cửa điểm phục vụ: sáng từ 07h15' đến 11h15', chiều từ 13h đến 15h.

+ Dịch vụ cung cấp: chuyên phát báo, công văn, thư; Bưu phẩm thường, bưu phẩm đảm bảo; đặt mua báo chí; đọc sách, báo miễn phí.

+ Thời gian phục vụ tối thiểu: 6 giờ/ngày.

+ Tần suất thu gom và phát: 01 lần/ngày.

- Xã có dịch vụ viễn thông, internet:

+ Cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu sử dụng điện thoại, truy nhập internet: 6/6 thôn, đã được phủ sóng 2G, 3G, 4G (đạt tỷ lệ 100%).

+ Có điểm cung cấp dịch vụ truy nhập internet công cộng: hạ tầng kỹ thuật có đường truyền internet đảm bảo chất lượng kết nối internet đến xã.

- Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn:

+ Xã được đầu tư hệ thống đài truyền thanh không dây, do xã trực tiếp quản lý nhân sự, máy móc thiết bị và kinh phí hoạt động.

+ 06/06 thôn đều được đầu tư cụm thu phục vụ tiếp sóng đài FM và thu tín hiệu từ đài TW đảm bảo 85% hộ dân trong xã nghe được thông tin từ hệ thống loa hoạt động.

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành:

+ Số máy vi tính trang bị cho cán bộ Đảng ủy, HĐND, UBND là 22/24 máy/cán bộ, đạt tiêu chí hệ số máy tính/số cán bộ, công chức của xã đạt tối thiểu là 0,3. Trong đó: 17 máy vi tính xách tay, 05 máy tính để bàn (01 máy để bàn kết nối dịch vụ công trực tuyến).

+ 100% cán bộ xã có hòm thư điện tử công vụ mail.langson.gov.vn.

+ Xã có tài khoản sử dụng phần mềm văn phòng điện tử, phần mềm khối UBND xã, phần mềm quản lý hộ tịch.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 8- Thông tin và Truyền thông: **Đạt**.

9. Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Không có nhà tạm, nhà dột nát.

- Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn Bộ Xây dựng ($\geq 75\%$).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Trên địa bàn xã Hữu Lễ không có nhà tạm, nhà dột nát.
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt chuẩn của Bộ Xây dựng trên địa bàn xã là: 431/560 hộ, đạt tỷ lệ 77%.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 9- Nhà ở dân cư: **Đạt.**

10. Tiêu chí số 10: Thu nhập

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2020 (triệu đồng/người) theo lộ trình: năm 2017 \geq 26 triệu đồng; 2018 \geq 30 triệu đồng; 2019 \geq 33 triệu đồng; 2020 \geq 36 triệu đồng.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

Thu nhập bình quân đầu người/năm của xã Hữu Lễ năm 2020 đạt **36,2** triệu đồng.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 10- Thu nhập: **Đạt.**

11. Tiêu chí số 11: Hộ nghèo

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020 $<$ 12%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của huyện Văn Quan năm 2019 tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 08/01/2020, tỷ lệ hộ nghèo của xã Hữu Lễ là 18,9%, chưa đạt tiêu chí nông thôn mới.

- Đến thời điểm kiểm tra ngày 27/5/2020, UBND xã Hữu Lễ đã có Báo cáo số 51/BC-UBND ngày 19/5/2020 kết quả thực hiện Tiêu chí số 11 hộ nghèo, xã đã xây dựng Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 21/5/2020 giảm tỷ lệ hộ nghèo của xã Hữu Lễ năm 2020 từ 18,9% xuống dưới 12%.

UBND huyện Văn Quan đã có văn bản số 44/CK-UBND ngày 01/6/2020 cam kết hoàn thành tiêu chí số 11 hộ nghèo của xã Hữu Lễ trong năm 2020, cụ thể: giảm 45 hộ nghèo, tương đương tỷ lệ là 8,03%, đưa tỷ lệ hộ nghèo từ 18,9% xuống còn 10,89%.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 11- Hộ nghèo: **Đạt.**

12. Tiêu chí số 12: Lao động có việc làm

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động đạt từ 90% trở lên.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động: 1.392 người.

- Tổng số người có việc làm trong độ tuổi lao động: 1.392 người.

- Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động của xã là 1.392/1.392 người đạt tỷ lệ 100%.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 12- Lao động có việc làm: **Đạt**.

13. Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xã có HTX hoạt động theo đúng quy định của luật HTX năm 2012.

- Có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực đảm bảo bền vững.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Trên địa bàn xã có Hợp tác xã Hữu Lễ, thành lập ngày 10/10/2017, gồm 12 thành viên, có trụ sở giao dịch tại thôn Bản Rươi, xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn:

+ Hợp tác xã có giấy phép kinh doanh số 140607000048 cấp ngày 10/10/2017, đăng ký lần 2 ngày 20/4/2018; Hợp tác xã hoạt động theo Luật hợp tác xã 2012, có điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh.

+ Có dịch vụ cơ bản, thiết yếu theo đặc điểm của xã, phục vụ thành viên hợp tác xã và người dân trên địa bàn.

+ Có báo cáo tài chính có lãi 02 năm: 2018 và 2019.

+ Hợp tác xã tham gia vào chuỗi giá trị sản phẩm Nghệ đen tại địa phương. Hợp tác xã liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm Nghệ đen cho các thành viên và người dân trong xã thể hiện bằng hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm Nghệ đen theo hướng bền vững là chủ lực tại địa phương. Diện tích sản xuất năm 2018 là 03 ha và năm 2020 tiếp tục duy trì diện tích hiện có. Sản phẩm được liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm với Hợp tác xã Hợp Thịnh thể hiện bằng hợp đồng số 01/2018/HĐ-KT ngày 01/3/2018.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 13- Hình thức tổ chức sản xuất: **Đạt**.

14. Tiêu chí số 14: Giáo dục và Đào tạo

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở $\geq 70\%$.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học bậc trung học phổ thông, bổ túc trung học, học nghề (tại các trung tâm giáo dục thường xuyên hoặc trường dạy nghề) $\geq 70\%$.

- Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 đạt từ $\geq 25\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Xã Hữu Lễ được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm

2019 theo Quyết định số 3895/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND huyện Văn Quan.

- Duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học đạt mức độ 3, phổ cập Trung học cơ sở đạt mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

+ Số học sinh đã tốt nghiệp THCS năm học 2019 - 2020: 33/33 đạt 100%.

+ Tỷ lệ thanh, thiếu niên từ 15 đến hết 18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS (bao gồm cả hệ bổ túc) năm 2019: 136/149 đạt 91,3%.

- Xã Hữu Lễ được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm 2019 theo Quyết định số 3895/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND huyện Văn Quan, cụ thể:

+ Duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi; phổ cập giáo dục Tiểu học đạt mức độ 3, phổ cập Trung học cơ sở đạt mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học phổ thông, bổ túc trung học, học nghề năm 2019: 31/33 học sinh tốt nghiệp đạt tỷ lệ 93,9%.

- Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo: 488/1.499 người, đạt tỷ lệ 32,55%.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 14- Giáo dục và Đào tạo: **Đạt.**

15. Tiêu chí số 15: Y tế

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm Y tế đạt $\geq 85\%$.

- Xã đạt tiêu chí quốc gia về Y tế.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 26,7\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế của xã là 2.467/2.467 người đạt tỷ lệ 100%.

- Trạm y tế được công nhận đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế tại Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 07/12/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi): 36/189 trẻ chiếm tỷ lệ 19,04%.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 15- Y tế: **Đạt.**

16. Tiêu chí số 16: Văn hoá

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Xã được công nhận đạt tiêu chí văn hóa khi có từ 70% thôn trở lên được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn Văn hóa” liên tục từ 02 năm trở lên, công nhận lại từ 03 năm trở lên. Thôn Văn hóa được công nhận tại Thông tư 12/2011/TT- BVHTTDL ngày 10/10/2011.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Văn Quan về việc công nhận danh hiệu thôn văn hóa đối với các thôn của xã Hữu Lễ. Kết quả trong 02 năm (2019 -2020) xã Hữu Lễ có 06/06 thôn đạt danh hiệu Khu dân cư văn hóa, đạt 100% khu dân cư đạt danh hiệu "Thôn văn hóa" 02 năm trở lên.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 16- Văn hóa: **Đạt.**

17. Tiêu chí số 17: Môi trường và An toàn thực phẩm

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh tối thiểu 90% và nước sạch tối thiểu 50%;

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường (100%);

- Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn;

- Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch:

+ Việc mai táng người chết được thực hiện phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán tốt đẹp, truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại.

+ Trường hợp các thôn, hộ gia đình ở xa nghĩa trang hoặc không có nghĩa trang tiến hành mai táng tại các khu đất tập trung của thôn hoặc tại các khu đất của dòng họ, gia đình đảm bảo khoảng cách xa khu dân cư, những hộ dân ở phân tán tại các chòm xóm và nguồn nước đang sử dụng cho mục đích ăn uống tối thiểu 100m.

+ Thực hiện cải tạo, nâng cấp các nghĩa trang (có đường đi, cây xanh, rào ngăn, có hệ thống mương thoát nước mặt,...).

- Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định;

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (chỉ tiêu vùng 70%);

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường (chỉ tiêu vùng 60%);

- Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm (chỉ tiêu vùng 100%).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Tổng số hộ dân trên địa bàn xã Hữu Lễ là 560 hộ trong đó số hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh là 560/560 hộ đạt 100%. Tỷ lệ số hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCVN 02:2009/BYT) là 52,9% (theo thông báo số 125/TB-TTN ngày 25/6/2020 của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn);

+ Trên địa bàn xã không có công trình cấp nước tập trung.

- Trên địa bàn xã Hữu Lễ không có cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc đối tượng phải đăng ký các thủ tục quản lý Nhà nước về môi trường theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; không có cơ sở nuôi trồng thủy sản và làng nghề, không có hộ chăn nuôi sử dụng thức ăn chăn nuôi thuộc danh mục cấm. UBND xã Hữu Lễ đã và sẽ tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở mới phát sinh thực hiện đầy đủ các thủ tục về bảo vệ môi trường.

- Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn:

+ Đường làng, ngõ xóm các tuyến trục chính của xã đã được bê tông cứng hóa, những tuyến đường giao thông trục chính, UBND xã đã thực hiện tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia vệ sinh, cắt tỉa cây cỏ. Tuy nhiên, cần tiếp tục duy trì huy động các tổ chức, đoàn thể phối hợp với Nhân dân thường xuyên ra quân phát quang, cắt tỉa hàng rào, cây xanh, trồng hoa, khơi thông nạo vét, thu gom rác thải đường làng, ngõ xóm, tất cả các tuyến đường trục chính... đảm bảo đạt theo đúng quy định từ 70% trở lên (được cắt tỉa gọn gàng hàng rào, cây xanh...).

+ UBND xã Hữu Lễ đã ban hành Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 19/3/2020 về việc thành lập các tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường và tổ tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, rà soát, đánh giá tiêu chí môi trường trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn (trong đó, có quy định duy trì tổng vệ sinh 02 lần/tháng).

+ Tại các khu vực công cộng không có hiện tượng xả thải bừa bãi, rác thải được thu gom và xử lý theo quy định của địa phương.

- Trên địa bàn xã không có nghĩa trang được quy hoạch tập trung; việc mai táng của các hộ gia đình trên địa bàn xã được tiến hành tại các khu đất tập trung theo dòng họ, hộ gia đình phù hợp với phong tục tập quán của địa phương và đảm bảo khoảng cách xa nhà ở và nguồn nước uống từ khoảng 100m trở lên theo quy định tại Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Chất thải rắn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất kinh doanh được thu gom và xử lý theo quy định:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: các hộ gia đình, công sở... chủ yếu tự xử lý theo biện pháp đốt. Do là xã khó khăn, vùng sâu, xa trung tâm huyện, nên chưa có đơn vị làm công tác dịch vụ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Cần tiếp tục tuyên truyền vận động các hộ gia đình thực hiện thu gom, phân loại và xử lý chất thải rắn (túi ni-lông, vỏ bao gói bánh kẹo...) đảm bảo triệt để, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng xả rác thải bừa bãi.

Đối với rác thải nông nghiệp mùa thu hoạch (rom rạ, phụ phẩm nông nghiệp), đề nghị UBND xã Hữu Lễ cần tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các hộ gia đình thực hiện việc thu gom, phụ phẩm nông nghiệp để tận dụng làm thức ăn gia súc, ủ hoại mục cải tạo đất. Tuyệt đối không được đốt rom rạ trên đồng ruộng gây ô nhiễm môi trường.

+ Nước thải khu dân cư tập trung: Mương, rãnh tiêu thoát nước tại một số tuyến đường trục chính đã được UBND xã phát động Nhân dân ra quân khơi thông, tiêu thoát nước.

+ Vỏ bao bì hóa chất bảo vệ thực vật sau khi sử dụng: UBND xã đã lắp đặt bể thu gom vỏ bao bì, chai lọ... chứa thuốc bảo vệ thực vật trên đồng ruộng tại địa bàn 6/6 thôn, kết cấu xây bằng gạch bê tông kín, có nắp đậy.

+ Chất thải y tế trên địa bàn xã tại thời điểm kiểm tra đã được thu gom quản lý và chuyển giao đi xử lý theo quy định về quản lý chất thải y tế.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch:

+ Nhà tiêu: có 482/560 hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh, đạt 86,07%.

+ Nhà tắm: có 466/560 hộ có nhà tắm hợp vệ sinh, đạt 83,21%.

+ Bể chứa nước: có 528/560 hộ có bể chứa nước hợp vệ sinh, đạt 94,29%.

Về nội dung đảm bảo 3 sạch: Hội Phụ nữ xã đảm nhiệm, duy trì thực hiện thường xuyên theo Kế hoạch số 66/KH-BCH ngày 8/5/2020 của Ban chấp hành Hội liên hiệp Phụ nữ xã Hữu Lễ thực hiện mô hình "5 không, 3 sạch, 3 an toàn" năm 2020.

- Trên địa bàn xã có tổng số 466 hộ gia đình chăn nuôi (chủ yếu là trâu, bò, lợn và gia cầm...), qua rà soát cho thấy số hộ có chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh là 378/466 hộ, đạt tỷ lệ 81,12%. Số hộ chưa có chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh 88/466 hộ chiếm 18,88%.

- Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm:

+ Xã có đầy đủ danh sách thống kê các hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo quy định. Các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

+ Các Hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế: có 06/6 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống được tập huấn kiến thức bảo đảm an toàn thực phẩm và thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm với cơ quan có thẩm quyền; nhân viên các bếp ăn tập thể có khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định.

+ Các Hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp: thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT, xã đã triển khai rà soát và tiến hành cho 58/58 hộ ký cam kết theo từng lĩnh vực.

+ Các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương: có 04/4 cơ sở đã thực hiện ký cam kết về an toàn thực phẩm; người tham gia sản xuất kinh doanh thực phẩm tại các cơ sở này được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 17- Môi trường và An toàn thực phẩm: **Đạt**.

18. Tiêu chí số 18: Hệ thống chính trị và Tiếp cận pháp luật

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Cán bộ, công chức xã 100% đạt chuẩn;
- Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định;
- Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh”;
- Tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên;
- Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định;
- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Tổng số cán bộ, công chức xã là 20 người (cán bộ: 09 người; công chức: 11 người); số cán bộ, công chức đạt chuẩn theo quy định là: 19/19 người đạt tỷ lệ 100%. Đối với chức danh Trưởng công an xã không thực hiện thẩm định về tiêu chuẩn, điều kiện do đã bố trí công an chính quy đảm nhận Trưởng công an xã theo khoản 1, Điều 46 Luật Công an nhân dân năm 2018.

- Xã Hữu Lễ có đủ 5 tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở gồm: Ủy ban MTTQ, Hội CCB, Hội Nông dân, Hội LHPN, Đoàn Thanh niên.

- Phân loại 6 tháng đầu năm 2020, Đảng bộ và Chính quyền xã đạt: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Kết quả đánh giá phân loại của các tổ chức chính trị - xã hội 6 tháng đầu năm 2020: UBMTTQ xã đạt: Vững mạnh; Hội LHPN đạt: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hội Cựu Chiến binh đạt: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hội Nông dân đạt: Vững mạnh; Đoàn Thanh niên CSHCM đạt: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định: căn cứ Điều 6 Quyết định số 619/QĐ-TTg, ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 201/QĐ-UBND, ngày 06/02/2013 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Đối chiếu với quy định tại Thông tư số 07/2017/TT-BTP, ngày 28/7/2017 của Bộ Tư Pháp hướng dẫn điểm số, cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, xã Hữu Lễ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 theo Quyết định công nhận số 494/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 của UBND huyện Văn Quan.

- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội:

+ Về tiêu chuẩn có ít nhất 01 nữ lãnh đạo ở xã: trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, xã có 02 Đảng ủy viên là nữ (tỷ lệ 22%), trong đó có 01 đồng chí giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực (Quyết định số 2317-QĐ/HU ngày 18/5/2020 của

Huyện ủy Văn Quan về việc Chuẩn y Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã Hữu Lễ nhiệm kỳ 2020 - 2025).

+ Đưa các mục tiêu bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của địa phương: có Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 13/02/2020 về thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng, an ninh năm 2020, Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 01/4/2020 về triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan năm 2020.

+ 100% phụ nữ thuộc hộ nghèo, phụ nữ ở các vùng dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật có nhu cầu được vay vốn từ các chương trình việc làm, giảm nghèo và các nguồn tín dụng chính thức (có báo cáo số 26/BC-UBND ngày 17/4/2020 của UBND xã).

+ Không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn (có báo cáo số 27/BC-UBND ngày 17/4/2020 của UBND xã).

+ Có chuyên mục tuyên truyền về bình đẳng giới trên hệ thống truyền thanh của xã hoặc các hình thức tuyên truyền khác.

+ Xây dựng và triển khai thực hiện mô hình các hoạt động hỗ trợ về bình đẳng giới tại địa phương: xã đã thành lập 01 mô hình địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh đặt tại Trạm y tế xã (Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 04/9/2018 của UBND xã thành lập mô hình "Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh tại cộng đồng" xã Hữu Lễ); thành lập Ban Quản lý, Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ Ban Quản lý mô hình địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh đảm bảo theo quy định (Quyết định số 60/QĐ-BQL ngày 17/4/2020 phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Quản lý mô hình "Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh tại cộng đồng" xã Hữu Lễ).

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 18- Hệ thống chính trị và Tiếp cận pháp luật:
Đạt.

19. Tiêu chí số 19: Quốc phòng và An ninh

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xây dựng lực lượng dân quân “Vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng;

- Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (trộm cắp, cờ bạc, ma túy) được kiểm chế, giám liên tục so với các năm trước.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã:

- Xây dựng lực lượng dân quân “Vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng:

+ Đảng ủy, UBND xã Hữu Lễ đã quán triệt và thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết quy định hướng dẫn của Đảng, Quân đội về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương. Triển khai thực hiện tốt công tác quốc phòng

quân sự địa phương hàng năm: tổ chức có hiệu quả công tác quán triệt triển khai các văn bản, hướng dẫn về công tác quốc phòng quân sự địa phương; xây dựng đầy đủ các hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện; tuyển quân đảm bảo số lượng, chất lượng; đăng ký, quản lý quân nhân dự bị, phương tiện động viên chặt chẽ; tổ chức giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đúng đối tượng, đảm bảo nội dung, quân số; tiến hành diễn tập chiến đấu phòng thủ theo đúng quy định, an toàn tuyệt đối; chỉ đạo dân quân phối hợp với các lực lượng có liên quan thực hiện tốt việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

+ Thực hiện tốt các nội dung, yêu cầu xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh rộng khắp. Xây dựng đầy đủ hệ thống văn kiện công tác dân quân theo quy định. Đăng ký, quản lý tốt lực lượng dân quân nhất là lực lượng dân quân nòng cốt theo quy định. Hàng năm tổ chức huấn luyện dân quân đảm bảo về nội dung, thời gian, quân số theo quy định.

- Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên:

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về công tác đảm bảo an ninh trật tự; công tác xây dựng các mô hình bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở: Đảng ủy xã đã ban hành Nghị quyết số 121-NQ/ĐU ngày 16/01/2020 về lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự năm 2020. UBND xã ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 22/01/2020 về công tác đảm bảo an ninh trật tự năm 2020.

Xã đã xây dựng mô hình “Tổ nhân dân tự phòng, tự quản, tự hòa giải giữ gìn an ninh, trật tự” tại 6/6 thôn trên địa bàn.

+ Tình hình an ninh nông thôn: trong 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn xã Hữu Lễ không xảy ra tranh chấp, khiếu kiện đông người, phức tạp, các vụ việc tranh chấp về đất đai, tình hình an ninh nông thôn cơ bản ổn định.

+ Trong 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn xã Hữu Lễ không có tội phạm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra.

+ Tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút...) và các vi phạm pháp luật khác: trong 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn không xảy ra phạm pháp hình sự; không có người nghiện ma túy.

+ Tình hình thực hiện Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an: năm 2019 UBND xã Hữu Lễ và 09 đầu mối thuộc xã được công nhận đạt chuẩn "An toàn về an ninh trật tự" ngay từ đầu năm 2020 UBND và các đầu mối thuộc xã đã có bản đăng ký phấn đấu đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”

+ Công tác xây dựng lực lượng Công an xã: Công an xã biên chế gồm 09 đồng chí, trong đó: 01 đồng chí Trưởng Công an xã, 01 đồng chí Phó Trưởng Công an xã, 01 đồng chí Công an viên là Công an chính quy, 06 đồng chí Công an viên là Công an bán chuyên trách. Lực lượng công an xã có đủ trình độ, năng lực, đáp ứng được yêu cầu công tác đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí số 19- Quốc phòng và An ninh: **Đạt**.

IV. Kết luận:

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo thẩm định từng tiêu chí của các sở, ngành được giao phụ trách; ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng. Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn đánh giá như sau:

1. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới của xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đạt chuẩn 19/19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

2. Hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đảm bảo về trình tự, thủ tục và quy trình lập hồ sơ đủ điều kiện để trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định.

3. Kết quả bỏ phiếu lấy ý kiến của Hội đồng thẩm định 30/30 thành viên Hội đồng thẩm định bỏ phiếu đồng ý công nhận xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020, đạt 100% (có Biên bản kiểm phiếu kèm theo).

4. Đề nghị Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Văn Quan, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã Hữu Lễ xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhằm nâng cao mức đạt chuẩn của các tiêu chí đã đạt.

Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh báo cáo và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt công nhận xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các cơ quan thành viên Hội đồng thẩm định;
- Văn phòng Điều phối CTXD NTM tỉnh;
- UBND huyện Văn Quan;
- C PVP, UBND tỉnh, các phòng CM, TH-CB;
- Lưu VT, KT(PVĐ)

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Tiến Thiệu**